

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 271/2017/HSPT

Ngày 28/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lượng.

Ông Đinh Quang Nghĩa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Bà Tổng Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 171/2017/HSPT ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Đặng Thị T;

Do có kháng cáo của bị cáo Đặng Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Họ và tên bị cáo **Đặng Thị T**, sinh năm: 1975 tại Bến Tre.

Thường trú: 55/2, ấp Q, xã H, huyện T1, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai;

Trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Buôn bán.

Họ tên cha: ông Đặng Văn R, sinh năm 1940 (đã chết).

Họ tên mẹ: bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1938; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; bị cáo chưa có chồng, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 26/11/2016 đến ngày 19/01/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Hiện tại ngoại.

NHẬN THẤY:

- Theo bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 26/11/2016, Công an huyện Định Quán, phối hợp với Công an xã P1 tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ “T2” thuộc ấp 3, xã P1, huyện Đ. Qua kiểm tra phát hiện tại phòng số 03 và số 05 nhà nghỉ có 02 đôi nam nữ đang có hành vi mua bán dâm gồm: Nguyễn Chung T3 – sinh năm 1992, trú tại: phường X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai (người mua dâm tại phòng số 03) và Trần Thị Kim C1 – sinh năm 1985, trú tại: thôn 1, xã L1, huyện T5, tỉnh Quảng Nam (người bán dâm tại phòng số 03). Nguyễn Tiến T4 – sinh năm 1993, trú tại: xã B, thị xã L, tỉnh Đồng Nai (người mua dâm phòng số 05) và Trần Thị Kim C2- sinh năm 1994, trú tại: ấp B1, xã B2, huyện C3, tỉnh An Giang (người bán dâm phòng số 05).

Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 02 bao cao su đã qua sử dụng. 02 bao cao su chưa sử dụng. 600.000 đồng tiền mặt (tiền mua bán dâm). 01 điện thoại di động hiệu Phon màu vàng đã qua sử dụng, có số thuê bao 01663577459, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5s, có số thuê bao 0906605658 (thu của Chi), 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng có số thuê bao 01684638297 (thu của Chung).

Qua đấu tranh, khai thác, 04 đối tượng trên khai nhận việc mua bán dâm tại nhà nghỉ “T2” là do Đặng Thị T môi giới. Cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp đối với T về hành vi trên, kèm theo tang vật gồm 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng đã qua sử dụng, có số thuê bao 0962381043.

Quá trình điều tra Đặng Thị T khai nhận như sau: Bản thân T là chủ quán cà phê “C” thuộc ấp 1, xã P, huyện Đ, do muốn kiếm thêm thu nhập nên từ giữa tháng 11/2016, T hoạt động môi giới mại dâm tại quán của T. Mỗi khi có khách đến quán uống nước, thì T hoặc nữ tiếp viên ra tiếp khách, nếu khách có nhu cầu mua dâm thì thỏa thuận giá trực tiếp với T hoặc với nữ tiếp viên của quán nhưng phải được sự đồng ý của T rồi mới cho đi bán dâm, giá mỗi lần bán dâm là 300.000 đồng, trong đó T được hưởng từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng, tiền phòng 30.000 đồng, số tiền còn lại là người bán dâm hưởng, nếu khi nào có nhiều người mua dâm cùng lúc mà nữ tiếp viên trong quán không đủ thì T sẽ gọi điện thoại cho người bán dâm ở ngoài đến để đi bán dâm cùng nữ tiếp viên của quán, nhưng T vẫn được hưởng phần tiền môi giới như đối với nữ tiếp viên của quán.

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/11/2016, Nguyễn Chung T3 và Nguyễn Tiến T4 đến quán cà phê “C” uống nước, thì Đặng Thị T và nữ tiếp viên

của quán là Trần Thị Kim C1 đem nước ra tiếp khách, do có nhu cầu mua dâm nên T3 và T4 hỏi T giá mỗi lần bán dâm là bao nhiêu, T trả lời là 300.000 đồng thì T3 và T4 đồng ý. Do lúc này ở quán chỉ có mình C1 là nữ tiếp viên của quán đi bán dâm, nên T gọi điện thoại từ số 0962381043 của T qua số điện thoại 01663577459 của người bán dâm là Trần Thị Kim C2 đến quán để cùng C1 đi bán dâm cho T3 và T4. Sau đó, T3, T4, C1 và C2 đến nhà nghỉ “T2” để mua bán dâm, trong lúc T3 và C1 đang mua bán dâm tại phòng số 03 nhà nghỉ còn T4 và C2 đang mua bán dâm tại phòng số 05 nhà nghỉ thì bị bắt quả tang cùng tang vật, tại lần môi giới này T chưa nhận được tiền môi giới từ người bán dâm, cùng ngày Công an huyện Định Quán tiến hành bắt khẩn cấp đối với T về hành vi trên.

Ngoài ra, T còn khai nhận thêm, ngoài lần môi giới bị bắt quả tang như trên, thì vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 16/11/2016, cũng tại quán cà phê “C” T còn môi giới 01 lần cho Trần Thị Kim C2 đi bán dâm cho một người mua dâm (không rõ nhân thân lai lịch) tại nhà nghỉ “T2”, để lấy tiền môi giới nhưng lần này C2 chưa đưa tiền môi giới cho T. Quá trình điều tra xác định T chưa thu lợi bất chính được lần nào qua những lần môi giới mại dâm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán đã áp dụng Điểm d, e, Khoản 2 Điều 255; Điểm p, Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị T 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án trừ đi thời gian đã bị tạm giam từ ngày 26/11/2016 đến ngày 19/01/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Phon màu vàng kèm theo thẻ sim số 01663577459 cho chị Trần Thị Kim C2 (hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/3/2017).

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng đã qua sử dụng kèm theo thẻ sim số 0962381043 của bị cáo T (hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/3/2017).

Tịch thu sung công quỹ số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai số 0002972 ngày 29/3/2017.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su chưa qua sử dụng (hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng , tài sản ngày 29/3/2017).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/5/2017, bị cáo T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã quyết định, do tham lam muốn thu lợi bất chính từ thân xác chị em phụ nữ, bị cáo đã nhiều lần môi giới cho gái và khách thỏa thuận mua bán dâm. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung quy định tại các Điểm d, e, Khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Khi lượng hình, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét cho bị cáo có trình độ học vấn thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi mẹ già yếu mất sức lao động, khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại Điểm p, Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thị T 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù là thỏa đáng và phù hợp.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, dễ gây ra các bệnh nguy hiểm khác, vi phạm đến thuần phong mỹ tục và làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra .

Tuy nhiên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm tình tiết mới, bị cáo hiện bị bệnh cao huyết áp đang điều trị, mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nghiêm, nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo. Riêng đề nghị chuyển hình phạt tù có thời hạn sang hình phạt tù cho hưởng án treo không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng Điểm b, Khoản 2, Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị T, sửa bản án sơ thẩm;

Áp dụng Điểm d, e, Khoản 2 Điều 255, Điểm p, Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Thị T 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án trừ đi thời gian đã bị tạm giam từ ngày 26/11/2016 đến ngày 19/01/2017.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Định Quán;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đ2;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thanh Tùng